

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 06-02-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Trung;

Ông Nguyễn Văn Tới.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 2001; tại tỉnh TN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, ấp TH, xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thành B, sinh năm 1974 và con bà Võ Thị T, sinh năm 1972; vợ: Phan Huỳnh Mỹ L, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt để tạm giữ ngày 16-11-2023, chuyển tạm giam từ ngày 25-11-2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN, tỉnh TN đến nay; *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 16-11-2023, tại đường Huỳnh Công Giản, khu phố 2, phường IV, thành phố TN, tỉnh TN. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh TN phối hợp cùng Công an phường IV, thành phố TN tiến hành dừng xe mô tô biển số 70K4-0508 do Nguyễn Thanh B điều khiển để kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái của B đang mặc có 02 bìch nylon (01 bìch nylon và 01 bìch nylon có sọc màu đỏ) được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành thu giữ. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh B tại tổ 05 ấp TH, xã TĐ, huyện CT, tỉnh TN thu giữ trên nền gạch cạnh tủ quần áo trong phòng ngủ của B 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp khoét 02 lỗ, một lỗ cắm phễu thủy tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa màu cam. Qua làm việc, B khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bìch nylon là ma túy B mua, cất giấu để sử dụng, chai nhựa gắn ống hút và phễu thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 16-11-2023, Nguyễn Thanh B có nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô biển số 70K-0508 đến khu vực chợ TL, thuộc địa bàn xã TĐ 1, thị xã HT, tỉnh TN tìm gặp người tên Quang (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Quang đồng ý bán và đưa cho B 02 bìch nylon được hàn kín chứa ma túy. Sau đó, B cất giấu 02 bìch ma túy vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Huỳnh Công Giản thuộc khu phố 2, phường IV, thành phố TN, tỉnh TN thì phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số: 1792/KL-KTHS ngày 17-11-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 bìch nylon hàn kín và 01 bìch nylon hàn kín có sọc màu đỏ gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,8402 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1792/KL-KTHS ngày 17-11-2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi và đóng dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,7413 gam (bút lục 34).

- 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp khoét 02 lỗ, một lỗ cắm phễu thủy tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa màu cam của bị cáo Nguyễn Thanh B.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSTPTN ngày 11-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại tòa, bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị

cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1792/KL-KTHS ngày 17-11-2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi và đóng dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,7413 gam.

- 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp khoét 02 lỗ, một lỗ cắm phễu thủy tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa màu cam của bị cáo Nguyễn Thanh B.

Bị cáo B không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo B rất hối hận về hành vi của bị cáo gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được án thấp nhất để bị cáo về lo cho vợ và con, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng; phù hợp vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Đề có ma túy sử dụng, Nguyễn Thanh B đã tàng trữ trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine, khối lượng 0,8402 gam thì bị lực lượng Công an tỉnh TN phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma túy trong cộng đồng dân cư, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn khác trong xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm băng hoại giống nòi, là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV/AIDS và phát sinh các loại tội phạm khác.

Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có khả năng thi hành.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với những tài sản không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1792/KL-KTHS ngày 17-11-2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi và đóng dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,7413 gam.

- 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp khoét 02 lỗ, một lỗ cắm phễu thủy tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa màu cam của bị cáo Nguyễn Thanh B.

[6] Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN: Đề nghị áp dụng điều luật, xác định tội danh, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt, đại

diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đề xuất chưa tương xứng với hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Đối với người có tên “Quang” là người bán trái phép ma túy cho bị cáo B do không rõ tên, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-11-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự:

Miễn hình phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh B vì không có khả năng thi hành.

3. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1792/KL-KTHS ngày 17-11-2023 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi và đóng dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,7413 gam.

- 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp khoét 02 lỗ, một lỗ cắm phễu thủy tinh, một lỗ cắm ống hút nhựa màu cam của bị cáo Nguyễn Thanh B.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND tp Tây Ninh;
- Chi cục THADS tp Tây Ninh;
- Công an tp Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Trần Trọng Nghĩa